



CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 210 /CPC1-TCHC

V/v công bố thông tin Quyết định xử phạt
vi phạm hành chính về thuế

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội.

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Mã chứng khoán: DP1

Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0243. 8643306 Fax: 0243. 8641366

Loại thông tin công bố:

Bất thường 24 giờ Theo yêu cầu Định kỳ Khác

Nội dung công bố thông tin:

Ngày 15/01/2024 Đoàn thanh tra Cục Thuế thành phố Hà Nội đã bàn giao cho Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 Quyết định số 1177/QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC ngày 08/01/2024 của Cục Thuế thành phố Hà Nội phạt vi phạm hành chính về thuế (*Biên bản công bố kết luận thanh tra và Quyết định xử phạt đính kèm*).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.cpc1.com.vn - Cổ đông.

Công ty chúng tôi xin cam kết thông tin được công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC, TCKT.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Công Việt Hải

BIÊN BẢN CÔNG BỐ KẾT LUẬN THANH TRA

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ Quyết định số 58502/QĐ-CTHN ngày 10/08/2023 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc ủy quyền tổ chức công bố, công khai Kết luận thanh tra.

Hôm nay, hồi 14 giờ ngày 15 tháng 1 năm 2024.

Tại: Văn phòng Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1. Chúng tôi gồm:

1. Đoàn thanh tra:

Bà: Nguyễn Bích Thủy - Kiểm tra viên chính Phòng TTKT 10 - Trưởng đoàn
Bà: Dương Thị Hương Linh - Kiểm tra viên Phòng TTKT10 - Thành viên

2. Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1:

Ông: Công Việt Hải - Chức vụ: Tổng giám đốc
Bà: Đặng Thị Dư - Chức vụ: Kế toán trưởng

Lập Biên bản ghi nhận nội dung sau:

Đại diện Công ty đã được nghe Đoàn thanh tra công bố nội dung Kết luận thanh tra thuế số 1176/KL-CTHN-TTKT10 ngày 08/01/2024 và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 1177/QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC ngày 08/01/2024 của Cục Thuế TP Hà Nội qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế tại Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1. Đoàn Thanh tra bàn giao bản gốc Kết luận thanh tra thuế và Quyết định xử lý vi phạm hành chính về thuế đến người đại diện pháp luật của Công ty.

Biên bản này gồm có 01 trang, được lập thành 03 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau. 01 bản được giao Công ty.

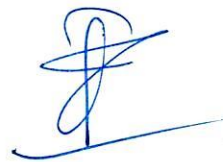
Sau khi đọc lại biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung biên bản, không có ý kiến gì khác và cùng ký xác nhận vào từng trang của biên bản.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Tổng giám đốc

Công Việt Hải



ĐẠI DIỆN ĐOÀN THANH TRA
TRƯỞNG ĐOÀN



Nguyễn Bích Thủy

Số: 1177/QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Luật phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 29/12/2023 giữa Công ty và Đoàn thanh tra theo Quyết định số 33582/QĐ-CTHN-TTKT10 ngày 16/5/2023 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra chấp hành pháp luật thuế tại Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 1176 /KL-CTHN-TTKT10 ngày 08/01/2024 của Cục thuế TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 91889/QĐ-CTHN ngày 29/12/2023 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của ông Trưởng Phòng Thanh tra Kiểm tra số 10 - Cục thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1

Địa chỉ trụ sở chính: Số 87, phố Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Mã số thuế: 0100108536

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100108536 ngày 04/1/2016, thay đổi lần thứ 16 ngày 06/05/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Công Việt Hải

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về thuế GTGT: Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT hàng hóa dịch vụ mua vào đối với các hóa đơn của đơn vị đã có thông báo không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh (hóa đơn phát sinh trước và sau thời điểm cơ quan thuế ra thông báo), kê khai sót hóa đơn đầu ra, kê khai chưa chính xác chỉ tiêu 38 trên tờ khai thuế GTGT.

- Về thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí đối với các hóa đơn của đơn vị đã có thông báo không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh (hóa đơn phát sinh trước và sau thời điểm cơ quan thuế ra thông báo), chi phí thuế GTGT của hàng quà biếu tặng.



3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Về thuế GTGT: Công ty vi phạm quy định tại Khoản 4, Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và tại Điều 14, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Về thuế TNDN: Công ty vi phạm quy định tại Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính; sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

4.1. Các tình tiết tăng nặng: khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế của 4 kỳ kê khai thuế GTGT.

4.2. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt hành chính:

- Phạt tiền với số tiền: 117.810.503 đồng, trong đó:

+ Xử phạt đối với hành vi sử dụng hoá đơn không hợp pháp; sử dụng không hợp pháp hoá đơn để khai thuế làm giảm số thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, số tiền thuế được miễn giảm theo quy định tại Khoản 2d Điều 138, Khoản 4 Điều 143 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt 1,5 lần trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra, số tiền: 2.040.000 đồng (Thuế TNDN - TM 4254). Đối với thuế GTGT số tiền 680.000 đồng kê khai điều chỉnh giảm và xử lý theo quy định theo quy định tại Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

+Xử phạt đối với hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc không dẫn đến tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn theo quy định tại Khoản 3 Điều 12, Khoản 3 Điều 16, Khoản 7 Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Khoản 3 Điều 5, Khoản 1 Điều 6, Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do kê khai sai 4 kỳ kê khai thuế GTGT tháng 8,9,10,12 năm 2022, số tiền: $6.500.000*4 + (6.500.000*10\%*3) = 27.950.000$ đồng (TM 4254).

+ Xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn (không bao gồm số tiền thuế đã bị xử phạt 1,5 lần) theo quy định tại Khoản 2c Điều 138, Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt: 20% tính trên số thuế thiếu do khai sai, số tiền: 87.820.503 đồng (TM 4254).

b. Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT, TNDN thiếu: 440.462.517 đồng. Trong đó:

+ Thuế GTGT số tiền 6.418.131 đồng (Năm 2022) – TM 1701.

+ Thuế TNDN số tiền 434.044.386 đồng (Năm 2021: 106.077.703 đồng, Năm 2022: 327.966.684 đồng) – TM 1052.

- Tiền chậm nộp tiền thuế, số tiền: 46.792.749 đồng (Tiểu mục: 4918) theo quy định tại Khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 2

Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ: Tính tiền chậm nộp đối với số thuế chậm nộp do kê khai sai, mức phạt: 0,03%/ngày tính trên số thuế nộp chậm.

Số tiền chậm nộp tiền thuế TNDN nêu trên được tính đến hết ngày 28/12/2023. Yêu cầu Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 29/12/2023 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 605.065.769 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm linh năm triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm sáu mươi chín đồng*)

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 chi trả.

7. Một số nội dung xử lý khác:

- Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyên kỳ sau (31/12/2022) số tiền: 26.402.383 đồng.

- Giảm số thuế GTGT còn phải nộp (31/12/2021) số tiền: 138.528.103 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.. 08/01/2024..

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Công Việt Hải đại diện cho Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 để chấp hành.

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc TP Hà Nội; Cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định xử phạt.

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

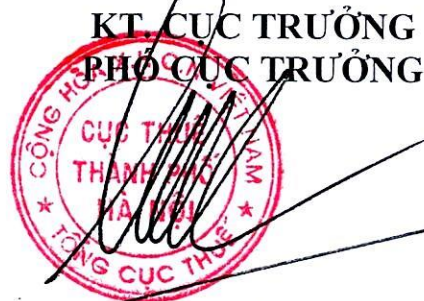
2. Gửi cho Kho bạc TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Thanh tra - kiểm tra số 10, Phòng Thanh tra - kiểm tra số 4, Phòng Quản lý và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Kê khai và kế toán thuế để phối hợp thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT10 (7;4)



Nguyễn Tiến Trường